|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG THƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /TTr - BCT | *Hà Nội, ngày tháng năm 201*7 |

**Dự thảo 1**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ theo Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương, theo đó, Bộ Công Thươngthực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại, trong đó bao gồm các hoạt động trong lĩnh vực xúc tiến thương mại.

**I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Cơ sở thực tiễn:**

Trong thời gian qua, các hoạt động xúc tiến thương mại ngày càng phát triển và trở thành công cụ không thể thiếu thúc đẩy hoạt động thương mại trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay.

Trong quá trình triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xúc tiến thương mại, Bộ Công Thương đã thường xuyên tiến hành rà soát, nghiên cứu đối với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành trực tiếp điều chỉnh hoạt động xúc tiến thương mại (bao gồm Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04/4/2006 của Chính phủ quy định về hoạt động xúc tiến thương mại, Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06/7/2007 của Bộ Thương mại, Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động khuyến mại, hội chợ triển lãm thương mại). Qua 11 năm triển khai thực hiện, các quy định của Nghị định số 37/2006/NĐ-CP đã bộc lộ một số bất cập ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và quyền lợi của người tiêu dùng.

 Thông qua báo cáo hàng năm về công tác quản lý nhà nước về xúc tiến thương mại, phần lớn Sở Công Thương các tỉnh, thành phố đều đã có đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các nội dung quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về xúc tiến thương mại.Trong thời gian triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, Bộ Công Thương cũng đã tiếp nhận rất nhiều ý kiến từ phía doanh nghiệp cho rằng các văn bản quy phạm pháp luật về xúc tiến thương mại có những nội dung chưa thực sự phù hợp với thực tiễn kinh doanh của doanh nghiệp, chưa tạo thuận lợi hóa cho quá trình thực hiện các thủ tục hành chính của doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền như: Quy định về chế tài đối với doanh nghiệp chưa chặt chẽ; quy định về các thủ tục hành chính chưa thực sự rõ ràng, thông thoáng; các quy định về các điều kiện và nội dung khuyến mại đối với doanh nghiệp khuyến mại chưa hoàn toàn phù hợp với thực tiễn, chưa thực sự khả thi; quy định về các hình thức khuyến mại, trách nhiệm của các đối tượng liên quan chưa cụ thể và rõ ràng dẫn đến khó khăn cho cả cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong việc áp dụng. Một số hoạt động xúc tiến thương mại còn chưa được quy định cụ thể như các hình thức xúc tiến thương mại khác (trưng bày, giới thiệu hàng hóa, dịch vụ) dẫn đến khó khăn cho các cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý hoạt động.

Một trong những vướng mắc, bất cập lớn nhất hiện nay trong việc tổ chức tiếp nhận, xử lý các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực xúc tiến thương mại là do sự không rõ ràng, cụ thể và tính rườm rà, phức tạp của các hồ sơ, biểu mẫu. Điều này đã gây trở ngại cho các thương nhân trong việc chuẩn bị hồ sơ thông báo/đăng ký các thủ tục hành chính về xúc tiến thương mại khi phải sửa đổi, bổ sung nhiều lần hồ sơ, giấy tờ, biểu mẫu, chưa kể khối lượng các biểu mẫu cùng hồ sơ kèm theo là tương đối nhiều, làm tốn kém thời gian và tiền bạc của các thương nhân, cũng như gây khó khăn trong công tác tiếp nhận, hướng dẫn, xử lý và lưu trữ của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tại các địa phương.

**2. Cơ sở pháp lý:**

a) Hiến pháp năm 2013.

b) Luật Thương mại năm 2005.

c) Công văn số … của Văn phòng Chính phủ thông báo về chương trình công tác của Chính phủ năm 2017.

Trên cơ sở các kết quả về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về xúc tiến thương mại, nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp theo Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 ban hành kèm theo quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 16/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ Công Thương đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

**II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định, Bộ Công Thương và các Bộ, ngành hữu quan luôn quán triệt những quan điểm xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại, đồng thời bám sát những yêu cầu cơ bản có tính định hướng sau đây:

1. Bảo đảm sự phù hợp của các quy định trong Nghị định với quy định của Luật Thương mại năm 2005 và đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

2. Cụ thể hóa, đơn giản hóa và thực hiện hiện đại hóa các thủ tục hành chính đối với các hoạt động xúc tiến thương mại.

3. Tập trung vào các nguyên tắc công khai, minh bạch, trung thực, cụ thể hóa, bảo đảm sự cạnh tranh lành mạnh trên thị trường, kết hợp với các chủ trương cải cách hành chính, bảo vệ người tiêu dùng.

4. Hoàn thiện hành lang pháp lý bảo đảm quyền tự do kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại đồng thời giúp các cơ quan quản lý nhà nướcthực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xúc tiến thương mại.

5. Quản lý nhà nước cần đẩy mạnh phân cấp cho các chính quyền địa phương để tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tuy nhiên việc phân cấp cần đảm bảo không tạo cơ chế dẫn tới lạm dụng quyền lực tại các cơ quan địa phương để tránh tình trạng tiêu cực, tùy tiện, không thống nhất.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định tuân thủ đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể:

Ngày 14 tháng 3 năm 2017, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 817/QĐ-BCT về việc thành lập Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại với các thành viên là đại diện của các cơ quan, Bộ, ngành có liên quan.

Trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định, Bộ Công Thương đã thực hiện lấy ý kiến đối với cộng đồng doanh nghiệp, các hiệp hội ngành hàng tại Việt Nam và Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Đồng thời, Dự thảo Nghị định đã được đăng tải trên website của Bộ Công Thương, website của Cục Xúc tiến thương mại để tạo điều kiện cho mọi tầng lớn nhân dân và toàn xã hội đóng góp ý kiến. Các ý kiến đóng góp đã được Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập nghiêm túc nghiên cứu tiếp thu và chỉnh lý trong Dự thảo Nghị định.

Ngày tháng năm 2017, Dự thảo Nghị định đã được Hội đồng thẩm định của Bộ Tư pháp đưa ra xem xét, đánh giá theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành và địa phương, ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ Công Thương đã hoàn thiện Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

**IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

***\* Dự thảo Nghị định gồm 3 điều sau:***

***Điều 1 của Nghị định quy định về việc sửa đổi một số điều của Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại. Bao gồm:***

- Sửa đổi quy định tại Điều 2 (sửa đổi khoản 1, bỏ khoản 3), Điều 3 (bổ sung mới 01 khoản) Chương I của Nghị định số 37/2006/NĐ-CP (trên tổng số 03 Điều của Chương);

- Sửa đổi, bổ sung quy định của 15 Điều tại Chương II (trên tổng số 17 Điều của Chương); bổ sung mới 04 Điều; cụ thể:

+ Tại Điều 4: Bỏ quy định tại khoản 2, khoản 5, sửa đổi quy định tại khoản 1, khoản 6, khoản 7, bổ sung mới 01 khoản;

+ Tại Điều 5: Sửa đổi khoản 1, bổ sung mới 02 khoản;

+ Tại Điều 6: Bổ sung mới 02 khoản;

+ Tại Điều 8: Sửa đổi tên Điều, sửa đổi nội dung Điều thành 02 khoản;

+ Tại Điều 9: Sửa tên Điều, bỏ/giữ nguyên khoản 4;

+ Tại Điều 11: Sửa tên Điều; sửa đổi khoản 1, khoản 2;

+ Tại Điều 12: Sửa tên Điều; sửa đổi khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5; bỏ khoản 4;

+ Điều 13: Sửa tên Điều và khoản 2;

+ Tại Điều 14: Sửa tên Điều, sửa đổi nội dung Điều thành 02 khoản.

+ Tại Điều 15: Sửa tên Điều; sửa đổi khoản 1, khoản 2; bỏ khoản 3; bổ sung mới 04 khoản;

+ Tại Điều 16: Sửa tên Điều; sửa đổi các khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 5; bỏ các khoản 4, khoản 6; bổ sung khoản 7;

+ Tại Điều 17: Bỏ toàn bộ Điều, gộp nội dung vào Điều 16;

+ Tại Điều 18: Sửa tên Điều; sửa đổi nội dung Điều thành 03 khoản;

+ Tại Điều 19: Sửa khoản 1; bỏ khoản 2; bổ sung mới 01 khoản;

+ Tại Điều 20: bổ sung mới 01 khoản.

+ Bổ sung mới 04 Điều về: Nghĩa vụ của thương nhân thực hiện khuyến mại; Hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại, dùng để khuyến mại; Hoạt động khuyến mại theo phương thức đa cấp; Khuyến mại theo hình thức chiết khấu thanh toán, chiết khấu thương mại.

+ Sửa tên Mục III Chương II.

- Sửa đổi, bổ sung quy định của 07 Điều tại Chương III (trên tổng số 10 Điều của Chương); bổ sung mới 02 Điều của Chương; cụ thể:

+ Tại Điều 30: Sửa khoản 1, bỏ khoản 2;

+ Tại Điều 32: Sửa đổi nội dung Điều thành 02 khoản;

+ Tại Điều 34: Sửa đổi khoản 1, khoản 2; bổ sung mới 03 khoản;

+ Tại Điều 35: Sửa khoản 1, khoản 2;

+ Tại Điều 36: Sửa đổi khoản 1, khoản 2, khoản 6; bổ sung mới 01 khoản;

+ Tại Điều 37: Sửa đổi khoản 1, khoản 2;

+ Tại Điều 38: Sửa đổi khoản 1; bỏ khoản 3.

+ Bổ sung mới 02 Điều.

***Điều 2 quy định về hiệu lực thi hành của Nghị định.***

- Bãi bỏ Chương III về quảng cáo thương mại;

- Bãi bỏ khoản 3 Điều 2, khoản 2 và khoản 5 Điều 4, khoản 4 Điều 9, khoản 4 Điều 12, khoản 3 Điều 15, khoản 4 và khoản 6 Điều 16, Điều 17, khoản 2 Điều 19, khoản 2 Điều 30, khoản 3 Điều 38.

***Điều 3 quy định vềtrách nhiệm thi hành Nghị định*.**

***\* Nội dung Dự thảo Nghị định bao gồm thay đổi cơ bản sau:***

**1. Đối với các quy định về khuyến mại:**

a. Các quy định về thương nhân thực hiện khuyến mại:

Sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 2 Nghị định số 37/2006/NĐ-CP theo hướng làm rõ, cụ thể hóa các đối tượng thương nhân thực hiện khuyến mại, thương nhân kinh doanh dịch vụ khuyến mại trong các trường hợp khuyến mại.Việc giải thích, làm rõ khái niệm thương nhân thực hiện khuyến mại nhằm đảm bảo bám sát với khái niệm về thương nhân thực hiện khuyến mại đã được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 88 Luật Thương mại, đồng thời cũng đã khái quát được tất cả các đối tượng thực hiện khuyến mại trong thực tiễn hiện nay cũng như có thể đáp ứng được với sự phát triển phong phú, đang dạng của các chủ thể hoạt động khuyến mại trong thời gian tới.

b. Về nguyên tắc thực hiện khuyến mại:

Bỏ quy định tại khoản 2, khoản 5, sửa đổi quy định tại khoản 6, khoản 7 và bổ sung quy định tại Điều 4 Nghị định số 37/2006/NĐ-CP theo hướng làm rõ ràng, cụ thể hơn nữa các nguyên tắc.

c. Về hạn mức tối đa của giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại;

- Sửa đổi Điều 5, Điều 6 theo hướng sửa đổi về hạn mức giá trị tối đa dùng để khuyến mại, mức giảm giá tối đa là 70% trong các trường hợp khuyến mại theo các chương trình tập trung (tháng khuyến mại, mùa khuyến mại, tuần lễ khuyến mại, ngày khuyến mại…) do Nhà nước chủ trì tổ chức, các trường hợp khuyến mại theo các chương trình xúc tiến thương mại do Thủ tướng Chính phủ hoặc UBND cấp tỉnh quy định. Đối với các trường hợp khuyến mại khác vẫn duy trì hạn mức tối đa là 50% như hiện nay. Việc bổ sung các nội dung quy định về các chương trình khuyến mại tập trung, các hoạt động xúc tiến thương mại do Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh chủ trì tổ chức để đảm bảo phù hợp với xu hướng xã hội hóa và thực tiễn, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc chủ động lên kế hoạch, triển khai các chính sách bán hàng theo nhu cầu và điều kiện.

d. Về các hình thức khuyến mại:

- Sửa đổi nội dung quy định các Điều 8, 9, 11, 12, 13, 14 của Nghị định theo hướng đưa ra các nội dung quy định, hướng dẫn về từng hình thức khuyến mại nhằm đảm bảo làm rõ, cụ thể hóa các hình thức khuyến mại, tránh tình trạng quy định chung gây khó hiểu, nhầm lẫn giữa các hình thức khuyến mại hiện nay.

- Bổ sung các quy định hướng dẫn cụ thể, chi tiết các nội dung hiện được quy định tại từng hình thức khuyến mại (Điều 8, 9, 11, 12, 13, 14 của Nghị định) nhằm đảm bảo tính thực tiễn, tính khả thi, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện.

đ. Về các thủ tục thông báo, đăng ký thực hiện khuyến mại:

- Sửa đổi các nội dung quy định tại các Điều 15, Điều 16, Điều 17 của Nghị định theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính (thời gian, hồ sơ, trình tự thực hiện…) tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện.

- Bổ sung các quy định về cung cấp dịch vụ công trực tuyến (hiện đại hóa hành chính) để tạo thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp, tăng cường kết nối giữa các cơ quan quản lý nhà nước.

e. Về các nội dung khác:

- Về công bố, báo cáo kết quả thực hiện chương trình khuyến mại:

+ Bổ sung các khoản tại Điều 18 quy định cụ thể về báo cáo kết quả thực hiện khuyến mại, các trường hợp “có trao giải thưởng” theo hướng rõ ràng, cụ thể cho các doanh nghiệp thực hiện cũng như cho các cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra, giám sát; đồng thời miễn trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện khuyến mại cho một số hình thức khuyến mại cụ thể; đảm bảo phù hợp hơn cho các trường hợp địa bàn thực hiện khuyến mại trên nhiều tỉnh, thành phố cũng như các trường hợp khác.

- Bổ sung thêm các quy định tại Điều 3 về quản lý nhà nước về hoạt động xúc tiến thương mại nhằm thể hiện rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước, đồng thời tạo cơ chế phối hợp, liên kết, trao đổi thông tin về hoạt động xúc tiến thương mại của thương nhân nhằm góp phần tăng cường công tác phối hợp quản lý nhà nước giữa các cơ quan nhà nước, tạo cơ chế cho các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân khác trong xã hội cùng tham gia giám sát các hoạt động xúc tiến thương mại bên cạnh sự giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Bổ sung quy định về khuyến mại nhằm cạnh tranh không lành mạnh, các quy định về hoạt động khuyến mại trong lĩnh vực bán hàng đa cấpnhằm kiểm soát chặt chẽ việc các doanh nghiệp đa cấp lợi dụng hoạt động khuyến mại theo phương thức này để thực hiện trả thưởng, trả tiền hoa hồng cho người tham gia vượt giới hạn quy định và cũng nhằm tránh việc các doanh nghiệp không kinh doanh đa cấp (kinh doanh theo hình thức thông thường) nhưng lợi dụng các hoạt động khuyến mại theo phương thức đa cấp để thực hiện kinh doanh đa cấp song song với kinh doanh thông thường.

- Bổ sung các nội dung quy định về hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại và hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại như xổ số, thuốc lá nhằm đảm bảo thống nhất với nội dung đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- Bổ sung quy định về nghĩa vụ của thương nhân thực hiện khuyến mại, thương nhân kinh doanh dịch vụ khuyến mại để đảm bảo quy định rõ ràng, cụ thể trách nhiệm của các đối tượng tham gia trong các hoạt động khuyến mại, qua đó hướng tới bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng, khách hàng trong các chương trình khuyến mại.

**2. Đối với các quy định về hội chợ, triển lãm thương mại:**

a. Về các quy định về thương nhân tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại:

Tương tự đối với khuyến mại, sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 2 Nghị định số 37/2006/NĐ-CP theo hướng làm rõ, cụ thể hóa các đối tượng thương nhân tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại, thương nhân kinh doanh dịch vụ hội chợ, triển lãm thương mại đảm bảo bám sát với các nội dung quy định tại Luật Thương mại, đồng thời cũng khái quát được hết các đối tượng điều chỉnh.

b. Về hàng hóa, dịch vụ trưng bày, giới thiệu tại hội chợ, triển lãm thương mại:

- Sửa đổi Điều 30 theo hướng quy định rõ về cơ quan quản lý nhà nước, cách thức, trình tự thực hiện trong các trường hợp thương nhân muốn trưng bày, giới thiệu hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ nhằm đảm bảo quy định rõ trách nhiệm của đơn vị tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại, tạo căn cứ pháp lý rõ ràng cho việc tổ chức trưng bày, giới thiệu hàng hóa vi phạm quyền sở hữu trí tuệ.

- Sửa đổi Điều 32 theo hướng quy định cụ thể, rõ ràng hơn về các trường hợp cấp giấy chứng nhận, danh hiệu trong các hội chợ, triển lãm thương mại nhằm đảm bảo quy định rõ trách nhiệm của đơn vị tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại, tạo căn cứ pháp lý rõ ràng cho việc cấp giấy chứng nhận chất lượng, giải thưởng trong các hội chợ, triển lãm thương mại.

c. Về trình tự, thủ tục đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại:

- Sửa đổi các Điều từ Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37, Điều 38 theo hướng cải cách hành chính (đơn giản hóa thủ tục hành chính, hiện đại hóa thủ tục hành chính) để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện.

- Bổ sung tại các Điều 34, Điều 36 các khoản quy định cụ thể về hội chợ, triển lãm thương mại, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý, định hướng hoạt động hội chợ, triển lãm thương mại, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước, tạo căn cứ pháp lý cụ thể, rõ ràng cho cộng đồng doanh nghiệp thực hiện. Ngoài ra còn bổ sung thêm quy định về trách nhiệm công bố của UBND tỉnh nhằm đảm bảo tăng thẩm quyền và tăng sự chủ động cho cơ quan quản lý cấp tỉnh, thành phố trong công tác định hướng, quản lý hoạt động hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh, thành phố; Bổ sung quy định về việc sử dụng danh nghĩa của tỉnh, thành phố nhằm đảm bảo tăng thẩm quyền và tăng sự chủ động cho cơ quan quản lý cấp tỉnh, thành phố trong công tác định hướng, quản lý hoạt động hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh, thành phố, đặc biệt là đối với các hội chợ, triển lãm thương mại do thương nhân tổ chức với danh nghĩa cấp tỉnh, thành phố đồng thời đảm bảo, nâng cao chất lượng các hội chợ, triển lãm thương mại được tổ chức với danh nghĩa cấp tỉnh, thành phố tại Việt Nam.

d. Về các nội dung quy định khác:

- Bổ sung quy định nhằm làm rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của từng đối tượng thương nhân trong hoạt động hội chợ, triển lãm thương mại, tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động tổ chức hội chợ triển lãm, công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động này, đồng thời hướng tới bảo vệ quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và người tiêu dùng trong hoạt động hội chợ, triển lãm thương mại.

- Quy định nhằm tăng cường các chế tài xử lý vi phạm (ngoài các chế tài theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính), tăng cường khả năng hậu kiểm của cơ quan quản lý nhà nước trong bối cảnh cân đối với chủ trương giảm công tác tiền kiểm (giảm thủ tục hành chính, giảm rào cản, giảm một số yêu cầu đối với hoạt động hội chợ, triển lãm thương mại của thương nhân), góp phần đảm bảo việc thực thi pháp luật được nghiêm minh.

**3. Đối với các quy định về quảng cáo thương mại**: Bỏ toàn bộ nội dung về Chương III – Quảng cáo thương mại để đảm bảo thống nhất với các quy định của pháp luật hiện hành về quảng cáo (Luật Quảng cáo).

**V. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ**

Về cơ bản, các nội dung của Dự thảo Nghị định đã đạt được sự thống nhất của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Tuy nhiên, hiện vẫn có những nhóm ý kiến khác nhay đối với các vấn đề sau:

……….

Bộ Công Thương xin trình Chính phủ Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thủ tướng Chính phủ;- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;- VPCP (Vụ PL, Vụ KTTH);- VPCTN (Vụ PL);- VPQH (Vụ KH, CN&MT);- Các Bộ: TC (để phối hợp);- Lưu: VT, PC, XTTM. | **BỘ TRƯỞNG****Trần Tuấn Anh** |